

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~3497~~ /TCT-CS

V/v: chính sách thuế nhà thầu

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2019

Kính gửi:

- Cục Thuế tỉnh Đồng Nai;
- Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam

(Đ/c: KCN Bàu Xéo, xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai)

Trả lời văn bản số 20190508/CV-PSV ngày 8/5/2019 của Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam (Công ty Pou Sung Việt Nam) hỏi về chính sách thuế nhà thầu đối với hoạt động chiết khấu hàng bán, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điều 79 Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp:

“Điều 79. Tài khoản 511 - Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1. Nguyên tắc kế toán

...

1.5. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ thuần mà doanh nghiệp thực hiện được trong kỳ kế toán có thể thấp hơn doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ ghi nhận ban đầu do các nguyên nhân: Doanh nghiệp chiết khấu thương mại, giảm giá hàng đã bán cho khách hàng hoặc hàng đã bán bị trả lại (do không đảm bảo điều kiện về quy cách, phẩm chất ghi trong hợp đồng kinh tế);

Trường hợp sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ đã tiêu thụ từ các kỳ trước, đến kỳ sau phải chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán, hoặc hàng bán bị trả lại thì doanh nghiệp được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ đã tiêu thụ từ các kỳ trước, đến kỳ sau phải giảm giá, phải chiết khấu thương mại, bị trả lại nhưng phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính, kế toán phải coi đây là một sự kiện cần điều chỉnh phát sinh sau ngày lập Bảng cân đối kế toán và ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của kỳ lập báo cáo.

- Trường hợp Sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ phải giảm giá, phải chiết khấu thương mại, bị trả lại sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính thì doanh nghiệp ghi giảm doanh thu của kỳ phát sinh.”

Tại khoản 22 Điều 7 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT quy định về việc chiết khấu thương mại:

“22. Giá tính thuế đối với các loại hàng hóa, dịch vụ quy định từ khoản 1 đến khoản 21 Điều này bao gồm cả khoản phụ thu và phí thu thêm ngoài giá hàng hóa, dịch vụ mà cơ sở kinh doanh được hưởng.

Trường hợp cơ sở kinh doanh áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng (nếu có) thì giá tính thuế GTGT là giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng. Trường hợp việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hoá, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hoá đã bán được tính điều chỉnh trên hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hoá đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hoá đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hoá đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh thu mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào...”

Tại điểm 2.5 Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính quy định việc lập hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ:

“2.5. Hàng hoá, dịch vụ áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng thì trên hóa đơn GTGT ghi giá bán đã chiết khấu thương mại dành cho khách hàng, thuế GTGT, tổng giá thanh toán đã có thuế GTGT.

Nếu việc chiết khấu thương mại căn cứ vào số lượng, doanh số hàng hoá, dịch vụ thì số tiền chiết khấu của hàng hoá đã bán được tính điều chỉnh trên hoá đơn bán hàng hoá, dịch vụ của lần mua cuối cùng hoặc kỳ tiếp sau. Trường hợp số tiền chiết khấu được lập khi kết thúc chương trình (kỳ) chiết khấu hàng bán thì được lập hoá đơn điều chỉnh kèm bảng kê các số hoá đơn cần điều chỉnh, số tiền, tiền thuế điều chỉnh. Căn cứ vào hoá đơn điều chỉnh, bên bán và bên mua kê khai điều chỉnh doanh số mua, bán, thuế đầu ra, đầu vào.”

Căn cứ khoản 1 Điều 1 Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 6/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế nhà thầu quy định đối tượng áp dụng của Thông tư.

Tại khoản 3 Điều 7 Thông tư số 103/2014/TT-BTC nêu trên quy định về thu nhập chịu thuế TNDN:

“3. Thu nhập phát sinh tại Việt Nam của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài là các khoản thu nhập nhận được dưới bất kỳ hình thức nào trên cơ sở hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ (trừ trường hợp quy định tại Điều 2 Chương I), không phụ thuộc vào địa điểm tiến hành hoạt động kinh doanh của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp theo hợp đồng bán hàng với các khách hàng ở nước ngoài, Công ty Pou Sung Việt Nam có thỏa thuận việc chiết khấu thương mại theo doanh số bán hàng của các khách hàng ở nước ngoài thì:

- Công ty Pou Sung Việt Nam phải điều chỉnh giảm doanh thu, lập hóa đơn điều chỉnh và căn cứ vào đó để điều chỉnh doanh số bán ra, thuế đầu ra...đảm bảo phù hợp với nguyên tắc kế toán và quy định pháp luật về hóa đơn hiện hành.

Trường hợp này, số tiền chiết khấu thương mại khách hàng nước ngoài được hưởng không phải là một khoản thu nhập nên không thuộc diện chịu thuế nhà thầu tại Việt Nam.

- Nếu Công ty Pou Sung Việt Nam không thực hiện điều chỉnh giảm doanh thu, lập hóa đơn điều chỉnh thì khoản tiền Công ty Pou Sung Việt Nam chuyển cho các khách hàng ở nước ngoài chưa đủ cơ sở chứng minh đây là khoản chiết khấu thương mại (chương trình khuyến mại phải đăng ký với cơ quan có thẩm quyền). Do đó, khoản tiền này được xác định là khoản chi phí hỗ trợ cho hoạt động bán hàng của Công ty Pou Sung Việt Nam (các khách hàng ở nước ngoài phát sinh thu nhập tại Việt Nam). Vì vậy, Công ty Pou Sung Việt Nam có trách nhiệm khai, khấu trừ, nộp thay thuế TNDN thay cho các khách hàng ở nước ngoài theo quy định.

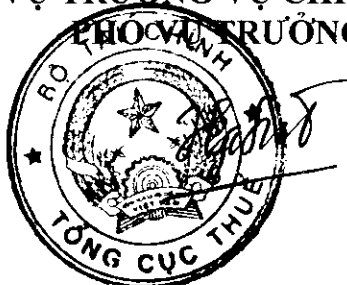
Đề nghị Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam cung cấp hồ sơ, hợp đồng, chứng từ, các tài liệu có liên quan...và liên hệ Cục Thuế tỉnh Đồng Nai để được hướng dẫn cụ thể.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Đồng Nai và Công ty TNHH Pou Sung Việt Nam biết./. *đ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CST, PC (BTC);
- Vụ PC (TCT);
- Lưu: VT, CS (2b). *g*

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Hoàng Thị Hà Giang